

TÔN GIÁO Ở NƯỚC NGOÀI

PHẬT GIÁO Ở MỸ

LÊ ĐÌNH CÚC^(*)

Phật giáo là một trong những tôn giáo lớn ở Mỹ, sau Kitô giáo, Do Thái giáo, Islam giáo. Đến cuối thế kỉ XX con số Phật tử đã lên đến 5,56 triệu. Phật giáo ở Mỹ phân bố ở nhiều bang. Ở California chiếm đến 38% tổng số Phật tử, tiếp đó là New York 6,57%, rồi đến Texas, Massachusetts, Washington, v.v... Phật tử ở Mỹ chiếm 0,7% dân số Mỹ, đứng sau Kitô giáo (78,4%) và Do Thái giáo (1,7%).

Phật tử ở Mỹ ngày nay bao gồm từ nhiều nước Châu Á nhập cư từ thế kỉ XVIII và Phật tử của các dân tộc khác theo tín ngưỡng và tôn giáo Phật giáo. Tuy vậy, các Phật tử người Mỹ gốc Châu Á vẫn là đông nhất.

Cộng đồng Phật tử đông đảo, sống trong một xã hội hiện đại hậu công nghiệp và công nghiệp ở Mỹ nhưng vẫn giữ lại cốt cách hài hòa giữa trời, đất và con người trong mối quan hệ hữu cơ, gắn bó mật thiết với nhau. Chùa Phật ở Mỹ không chỉ là công trình phục vụ tôn giáo mà còn là những công trình văn hóa.

Khi Alexan Đại đế (Alexander the Great) chinh phục Trung Á là cơ hội cho Phật giáo từ Ấn Độ lan truyền sang Châu Âu, tạo nên Phật giáo - Hy Lạp (Greco-Buddhism) để rồi sau này, khi Châu Mỹ

được phát hiện thì những cư dân Châu Âu vượt biển đến Bắc Mỹ tạo lập nên nước Mỹ mang theo cả tôn giáo của mình, trong đó có Phật giáo. Đó là một con đường đến Mỹ của Phật giáo. Con đường thứ hai rầm rộ hơn, đông đảo hơn là những đợt nhập cư ào ạt của người Châu Á đến Mỹ vào thế kỉ XVIII. Họ là người Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Triều Tiên, Thái Lan... Để rồi ngày nay, Phật giáo ở Mỹ có vị trí quan trọng trong đời sống tôn giáo và xã hội.

Thế kỉ XIX, khoảng năm 1820, Phật tử người Trung Quốc đã có mặt ở Mỹ. Gần 30 năm sau (1849) ở California đã có vài trăm Phật tử và ngôi chùa đầu tiên đã được xây dựng ở San Francisco năm 1853 do các Phật tử trong *Hội Hữu nghị Mỹ - Trung* đứng ra quyên góp và xây dựng.

Phật giáo phát triển nhanh và rộng khắp nước Mỹ từ những năm đầu thế kỉ XX, khi Phật tử người Nhật mở nhiều trung tâm truyền đạo và dạy Thiền ở nhiều thành phố Mỹ. Năm 1905, sư thầy Soyū Shaku đến San Francisco thuyết pháp và dạy Thiền học, mở đầu cho nhiều sư thầy khác kế tục như Nyogen Sensazi, Sokatsu Shaku, Koyū Uchida, Shūye Sonoda, v.v...

^{*}. PGS. TS., Hà Nội.

Cuối những năm 80 thế kỉ XX, người Mỹ gốc Châu Á tăng lên rất nhanh. Toàn cầu hóa tạo điều kiện cho nhiều Phật tử từ Châu Á, đặc biệt là người Trung Quốc, người Nhật, người Việt Nam, người Lào, người Campuchia... đến Mỹ, đó là những người có trình độ học vấn cao, với 37,4% Phật tử có trình độ cao đẳng và đại học. Tỷ lệ thất nghiệp của những người theo Phật giáo thấp so với các tôn giáo khác. Thu nhập bình quân của gia đình Phật tử xấp xỉ 29.000 USD⁽¹⁾. Ảnh hưởng của Phật giáo đối với đời sống kinh tế, xã hội ngày càng cao, mặc dù ở Mỹ lúc đó không nhiều người theo Phật giáo hoạt động chính trị, trở thành chính khách như Công giáo hay Do Thái giáo. Và Phật giáo cũng không có lịch sử lâu dài như đạo Tin Lành hay Chính Thống giáo.

Trong số những Phật tử là người Mỹ phải kể đến Henry David Thoreau⁽²⁾, người cùng với Raldo Emerson xuất bản Tạp chí *The David* công bố những bản dịch Kinh Phật sang tiếng Anh để phổ biến, truyền đạo Phật ở nước Mỹ. Cùng với hai nhà văn, Phật tử này là nhiều trí thức người Mỹ như William Jones, Charles Wilkins đã dịch Kinh Phật từ tiếng Phạn (Sanskrit) sang tiếng Anh để ngày nay Phật tử có Kinh Phật bằng tiếng Anh và tụng kinh, niệm Phật bằng tiếng Anh ở khắp chùa chiền Phật giáo ở Mỹ.

Do điều kiện lịch sử chi phối, Phật giáo đương đại ở Mỹ có thể được coi là sự tổng hợp của ba bộ phận. Thứ nhất là bộ phận được hình thành từ “kiểu dân” (Immigrant) là bộ phận lớn nhất, nhiều Phật tử nhất và có lịch sử truyền thống từ thế kỉ XVIII đến nay. Đây là Phật giáo

truyền thống, mang theo nó những tinh túy, tổ chức, tư tưởng, tín ngưỡng, tập tục truyền thống truyền thừa liên tục từ thế hệ này sang thế hệ khác. Họ chủ yếu là người Châu Á. Bộ phận thứ hai ra đời ngay tại nước Mỹ. Phật tử là người Châu Âu và người Châu Á đến Mỹ sau này, từng đợt riêng lẻ từ các nước Châu Á khác nhau. Thế hệ này ít tuổi đời và tuổi đạo. Họ chịu ảnh hưởng của thời đại, của thế kỉ XX và khoa học kĩ thuật, công nghệ tác động vào đời sống tinh thần nên họ ít chịu ảnh hưởng của giáo lí Phật giáo truyền thống. Bộ phận thứ ba là Phật giáo hiện đại Mỹ (Elite Buddhism) - *Phật giáo quyền năng*, mang nhiều đặc điểm của tôn giáo mới. Bộ phận này chủ yếu là tầng lớp trí thức, thanh niên, từng nhóm nhỏ, phân tán và thay đổi liên tục.

Phật giáo của người nhập cư (Immigrant Buddhism) vẫn là bộ phận tiêu biểu nhất của Phật giáo Mỹ đương đại. Phật tử là kiều dân Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Triều Tiên, Sri Lanka, Thái Lan, Việt Nam (chùa Phật của người Việt Nam lớn nhất ở Mỹ là chùa Quang Minh ở Chicago). Chùa Phật của người Nhật rất nhiều ở Mỹ nhưng lớn nhất là chùa Koyasan ở Little Tokyo (Los Angeles). Phần lớn cộng đồng Phật tử Mỹ đương đại sinh hoạt tôn giáo theo khu vực, vùng địa lí, cộng đồng kiều dân và gia đình.

1. Barry A. Kosmin and Seymour P. Lachann. *One Nation under God - Religion in Contemporary America*, pp. 258-260.

2. David Thoreau (1817 – 1862): Nhà văn Mỹ, tác giả của *The Week on the Concord and Merrimac Rivers* và *Walden*.

Cũng như tín đồ Phật giáo Mỹ có nguồn gốc từ Trung Quốc, số lượng chùa Phật do Phật tử Trung Quốc xây dựng cũng là nhiều nhất. Ngay từ năm 1875 đã có 8 chùa lớn. Đến năm 1900 con số chùa lớn do Phật tử Trung Quốc xây dựng đã lên đến 400, ở khắp bờ biển phía Tây của nước Mỹ. Phần lớn những ngôi chùa này không chỉ là nơi Phật tử đến thờ cúng, hương đèn thờ Phật mà còn là nơi nghỉ ngơi, tạm trú cho bất cứ ai cơ nhỡ, nghèo đói cần giúp đỡ. Cộng đồng Phật tử người Hoa đã tạo nên bộ phận quan trọng nhất trong Phật giáo Mỹ, với số lượng Phật tử đông đảo nhất mà tổ chức tông phái của Phật tử cũng phong phú, đa dạng nhất. Nội dung hoạt động của Phật tử người Hoa cũng rất phong phú, có tác động lớn trong đời sống xã hội Mỹ đương đại.

Với *Đạo luật hạn chế người Hoa (1882)* (Chinese Exclusion Act) - số lượng nhập cư Hoa kiều có giảm đi, đến những năm 60 thế kỷ XX mới lại phát triển trở lại. Tuy vậy, thời gian một thế kỷ cũng đủ cho Phật giáo của người Hoa phát triển và hoàn thiện hoạt động của họ trên đất Mỹ.

Như đã biết, Phật giáo ra đời từ thế kỷ thứ sáu trước Công nguyên, theo dòng chảy của những con sông trên lục địa Ấn Độ mà lan tỏa sang Trung Quốc, Triều Tiên, Nhật Bản, Việt Nam, Thái Lan, v.v... Cùng với dòng chảy của các con sông đó là đường bộ xuyên lục địa đến vùng Trung Á. Một con đường khác là theo chân những đoàn kỵ mã của đoàn quân chinh phục vùng Tiểu Á, Địa Trung Hải của Alexan Đại đế. Những con đường thủy, đường bộ đã tạo nên các giáo phái:

Đại Thừa, Tiểu Thừa. Và rồi Phật giáo có vùng quê mới là nước Mỹ. Phật giáo sang Mỹ với những giáo phái chính (đó là chưa kể các nhóm tôn giáo mới, có nguồn gốc từ Phật giáo những năm gần đây). Phật giáo Đại Thừa chủ yếu đến từ các Phật tử người Hoa, Nhật Bản, Triều Tiên và Việt Nam. Phật giáo Tiểu Thừa cũng gọi là Nam truyền chủ yếu đến từ Phật tử các nước Nam Á như Sri Lanca, Mianma, Thái Lan, Campuchia, một số ít đến từ Nepal. Mật tông hay Mật giáo đến từ Tây Tạng.

Mỗi tông phái lại chia thành nhiều hệ phái. Mỗi hệ phái lại có những hình thức và đặc điểm khác nhau tuy không lớn lắm. Ví dụ, Phật giáo Đại Thừa có các hệ phái như Nhật Liên tông, Tịnh Độ tông, Chân Ngôn tông và lớn nhất, có danh tiếng nhất là Thiên tông. Thiên tông lại có hai sơn môn là Tào Động và Lâm Tế. Thiên tông có nhiều chùa ở nhiều bang. Họ thế tục hóa Phật giáo ở Mỹ, những hình thức thờ phụng và giáo lý được đơn giản hóa, dễ thực hiện và thích hợp với đời sống và xã hội nước Mỹ. Trong thời đại xã hội công nghiệp, người Mỹ lại có mặt ở khắp thế giới, trên các chiến hạm, trên các đại dương, trong các căn cứ quân sự Mỹ ở 122 nước khắp thế giới. Thiên tông thu hút được nhiều Phật tử da trắng. Nhiều trung tâm Phật giáo và chùa chiền của Phật giáo Đại Thừa, nhất là Thiên tông, đã được xây dựng ở Chicago, New York, Los Angeles. Các trường học, học viện Phật giáo cũng được xây dựng ở những bang có nhiều Phật tử. Sự kết hợp tôn giáo với văn hóa là một điều kiện để tồn tại và phát triển của Phật giáo. Thế kỷ XX, nhất là từ những năm 60, khi chính sách nhập cư

của Mỹ được nới rộng, cộng đồng Phật giáo càng đẩy nhanh sự lớn mạnh về số lượng và đẩy mạnh những hoạt động xã hội. Phật giáo tích cực trong hoạt động cho một thế giới hòa bình, chống bạo lực, bảo đảm an sinh, chống tàn phá môi trường, v.v... Chính nhờ thế tục hóa tôn giáo và hoạt động xã hội của Phật giáo gắn liền với nguyện vọng, tình cảm của con người mà Phật giáo Mỹ ngày càng thu hút đông đảo thế hệ trẻ, sinh viên Mỹ tham gia. Nhiều người Mỹ dù không theo đạo Phật cũng quan tâm đến Phật giáo. Khi nước Mỹ đang đối mặt với một thế giới bất an, đầy bạo lực và căng thẳng. Người ta “tìm về Phương Đông” về với Phật giáo. Chính vì vậy, Phật giáo được nghiên cứu ở nhiều trường đại học Mỹ. Nhiều công trình khoa học nghiên cứu về Phật giáo được xuất bản ở Mỹ. Từ năm 1987, Nhà nước Mỹ đã cho phép các hòa thượng vào các đơn vị quân đội cầu Kinh Phật như các linh mục tuyên úy Công giáo cầu hồn cho binh lính Mỹ.

Phật tử người Nhật không phải là cộng đồng đông nhất của Phật giáo Mỹ đương đại, nhưng cộng đồng Phật tử người Nhật có vai trò quan trọng nhất bởi các hoạt động của họ gây được hiệu quả và ấn tượng trong đời sống xã hội.

Ngay từ cuối thế kỷ XIX, Phật tử người Nhật đã thành lập *Hiệp hội Phật tử trẻ* (The Young Buddhist Association) ở San Francisco, tập hợp đông đảo Phật tử ở Mỹ hoạt động trong một tổ chức có quy mô toàn quốc. Năm 1899, một số tổ chức khác ra đời như *Hội Truyền giáo Phật giáo Bắc Mỹ* (Buddhist Mission of North America), tập hợp Phật tử không chỉ ở Mỹ mà còn ở các nước khác như Canada

và Mexico; tổ chức *Giáo hội Phật giáo Mỹ* (the Buddhist Churches of America) - BCA, là tổ chức của kiều dân Phật tử, có mạng lưới rộng khắp nhiều bang nước Mỹ. Thời gian những năm 60 - 70 thế kỷ XX, BCA phát triển rất nhanh. Hằng năm, họ xuất bản định kỳ hai tháng một ấn phẩm bằng tiếng Anh và tiếng Nhật. Tổ chức BCA có 36 ngôi chùa ở Hawaii. Lúc đầu, phần lớn các Phật tử của BCA là người Nhật, nhưng sau này có thêm nhiều Phật tử không phải gốc Châu Á.

Có lẽ Phật giáo của kiều dân Nhật Bản là cộng đồng đưa vào đời sống tôn giáo xã hội Mỹ nhiều giá trị của Phật giáo nhất, trong đó phải kể đến Thiền tông.

Bắt đầu từ Soyen Shaku, một Phật tử và là một đại sư được mời đến San Francisco, Thiền tông được đưa vào và phát triển rộng khắp, có ảnh hưởng đến tầng lớp thanh niên Mỹ giữa thế kỷ XX. Nhiều nhà văn, nhà thơ, nhạc sĩ, ca sĩ trong giai đoạn khủng hoảng của xã hội Mỹ và nhất là sự tác động ghê gớm của cuộc chiến tranh ở Việt Nam, đã tìm đến Thiền tông⁽³⁾ - *Phong trào Thế hệ Bị đánh gục* (Beat Generation), *Phong trào Hippie* (Hippie Movement), *Phong trào Phản chiến* (Anti - War Movement) mà những người khởi xướng là các nhà văn Jack Kerouac, Allen Ginsberg, Gary Snyder, Philip Whalen, Kenneth Rexroth, là những người rất quan tâm đến Phật giáo. Họ tuyên truyền đạo Phật, nhập Thiền cùng hàng vạn nam nữ thanh niên trong các trại hè và các liên hoan âm nhạc. Các phong trào này cùng với những năm 60

3. Lê Đình Cúc. *Một số vấn đề văn hóa Mỹ từ sau Chiến tranh Thế giới thứ hai*, Nxb. KHXH, H, 2011.

của thế kỉ XX sôi động các phong trào chống chiến tranh xâm lược Việt Nam ở nước Mỹ đã tập hợp hàng chục vạn người Mỹ mít tinh, tuần hành làm cho chính quyền Mỹ lao đao. Chính các phong trào này đã góp phần ngăn chặn cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam và tác động đến chính quyền Mỹ phải chấm dứt chiến tranh, chấp nhận rút quân Mỹ và chực hầu về nước.

Năm 1951, một đại sư người Nhật, Daistz Teitaro Suzuki, đến Mỹ và được mời đến Đại học Columbia thuyết giảng. Những buổi thuyết giảng của ông đã lôi cuốn hàng trăm nhà văn, nghệ sĩ và các nhà hoạt động văn hóa đến dự.

Một nhà sư nổi tiếng khác là Soyū Matsuoka - Roshi đã xây dựng một ngôi chùa vào năm 1949, đó là chùa Chicago - sau này đổi tên là chùa Thiên tông Chicago. Nơi này luyện thiền cho cả Phật tử người Nhật và người Mỹ. Nhà sư Matsuoka - Roshi cũng tọa thiền và dạy Thiền ở Trung tâm Thiền học và chùa Thiên tông ở Long Beach, Atlanta, Los Angeles, Seattle, Everett và Washington. Nhà sư Matsuoka - Roshi sinh ở Nhật, trong một gia đình có truyền thống Thiền học. Ông theo đạo Phật từ nhỏ, đến Mỹ xây dựng chùa ở bang Los Angeles và San Francisco. Ông theo học ở Đại học Columbia cùng với D. T. Suzuki, trụ trì chủ yếu ở chùa Long Beach do ông xây cất từ 1971 và viên tịch vào năm 1998.

Ngoài những đại sư trên, còn có Harada Daiun Sogaku (1871 - 1961), Yasutami HaKiun (1885 - 1971), Philip Kaplean là những sư thầy có công phát triển Thiền tông ở Mỹ.

Một đại sư người Mỹ tên là Taizan Maezumi, đã lập nhiều trung tâm Thiền học ở Mỹ. Năm 1967, ông cho ra đời *Trung tâm Thiền học Los Angeles* và *Hội các Phật tử Thiền học Soto* thu hút rất nhiều người tham gia.

Sau các trung tâm Thiền học, chùa của các Phật tử kiều dân Nhật Bản là các trung tâm Thiền học, chùa của Phật tử Triều Tiên (gọi là Seon), của các Phật tử Việt Nam (Thiền) và của Phật tử người Hoa (gọi là Chán).

Phật giáo của kiều dân Việt Nam ở Mỹ cũng có vị trí nhất định. Nổi danh trong Phật giáo Mỹ đương đại có những thiền sư người Việt Nam như Thiền sư Thích Thiên Ân, đến Mỹ năm 1966, truyền đạo và dạy thiền học ở nhiều trung tâm Thiền học. Thiền sư cũng đã xây dựng *Trung tâm Thiền học quốc tế* ở California năm 1967, thu hút hàng ngàn người đến học và năm 1973, Thiền sư là một trong những người sáng lập ra *Đại học Nghiên cứu Phương Đông* (University of Oriental Studies), hằng năm đón nhận hàng trăm sinh viên khắp nơi trên thế giới đến học và nghiên cứu Phật giáo. Một thiền sư khác nổi tiếng hơn là Thiền sư Thích Nhất Hạnh, cũng là nhà văn, nhà thơ. Ông tu ở chùa Từ Hiếu, là Phật tử của tông phái Đại Thừa, là người có kiến thức và trình độ Phật học uyên bác. Trên cơ sở Phật học truyền thống, ông kết hợp các trường phái Thiền tông với kiến thức khoa học hiện đại để tạo nên Thiền hiện đại của Phật giáo, tạo nên ảnh hưởng của Phật giáo hiện đại. Ông là Tổng Biên tập của Tạp chí *Phật giáo Việt Nam* (1956) và trường

Thanh niên vì xã hội (School of youth for Service) - SYSS; ông cũng là người sáng lập *Viện Đại học Vạn Hạnh* và *Nhà Xuất bản Lá Bối* ở Việt Nam.

Phật giáo ở Mỹ, ngoài những tín đồ chủ yếu là từ Châu Á, số ít hơn là từ các nước Châu Âu. Nhiều Phật tử da trắng ở Mỹ có nhiều công lao đóng góp xây dựng Giáo hội Phật giáo Mỹ là Henry Davis Thoreau (1817 - 1862). Ông là nhà văn và là một Phật tử nổi tiếng có công truyền bá tư tưởng của Phật giáo ở Mỹ rất sớm qua những bài viết và những tác phẩm văn học do ông sáng tác. Tốt nghiệp Đại học Harvard và giảng dạy tại Đại học Concord bang Massachusetts được một thời gian, ông lui về sống trong một túp lều hoang vắng trong núi, gần hồ Walden. Giữa thiên nhiên hoang vắng, ông suy ngẫm về cuộc đời và Phật giáo. Tác phẩm *Walden* (1854) là tập bút kí viết về cuộc sống ở chốn rừng xanh cô tịch và hoang vắng. Ông ca ngợi cuộc sống thanh đạm từ ăn mặc đến sinh hoạt và suy nghĩ... là sự hài hòa giữa thiên nhiên và con người.

Phật giáo từ Phương Đông vào đất Mỹ phải ghi nhận công lao của Henry Steel Alcott. Ông là một đại tá quân đội trong cuộc nội chiến Hoa Kỳ. Năm 1875, ông cùng nhà truyền giáo gốc Nga, Petrova Blavatsky, và ông William Quan Judge thành lập ra *Hội Thông Thiên học Phật giáo* (Buddhist Theoretical Society) ở New York vào ngày 17/11/1891, nay là *Hội Thông Thiên học Quốc tế*, có hơn 60 nước thành viên, trụ sở đặt tại Adgar, Ấn Độ. H. S. Olcott cũng là người có công lớn trong việc chấn hưng Phật giáo Sri

Lanka và Phật giáo Ấn Độ. Không chỉ là người đặt nền móng phát triển Phật giáo ở Mỹ và từ đó Phật giáo lan truyền sang các nước Phương Tây, ông cũng là người cùng với Thượng tọa Susmangala tạo ra mẫu cờ của Phật giáo. Lá cờ này dựa trên 6 màu hào quang của Đức Phật (xanh đậm, vàng, đỏ, trắng, cam và hồng). Lá cờ được treo lên lần đầu trong lễ Phật Đản năm 1889, và 61 năm sau, tại Đại hội Phật giáo Thế giới tổ chức tại Colombo (Sri Lanka) từ ngày 25/5/1950 đến ngày 8/6/1950, với sự thành lập *Hội Liên hữu Phật tử Thế giới* (The World Fellowship of Buddhists), lá cờ này chính thức được chọn làm cờ của Phật giáo. Ngày 17/2/1907, Olcott viên tịch tại Adgar, chính nơi quê hương của Đức Phật, thọ 75 tuổi.

Hội Thông Thiên học Phật giáo Mỹ đã nghiên cứu, tuyên truyền đạo Phật ở Mỹ và nhiều nước trên thế giới. Hội cũng dịch nhiều phần của Kinh Phật sang tiếng Anh. Năm 1879, Olcott và Blavatsky sang Ấn Độ, Sri Lanka gặp các Phật tử ở quê hương Đức Phật và được đón tiếp nồng hậu. Ngoài những nhân vật trên, những người có công truyền bá Phật giáo ở Mỹ còn có A. Dharmapala, Soyen Shaku (người Nhật đã nói ở phần trước) và Paul Carus (người Đức).

Tại *Đại hội Tôn giáo Thế giới* (the Parliament of the World Religions) ở Chicago năm 1894, có nhiều đại biểu của Phật giáo đến dự và phát biểu tham luận. Phật giáo ở Mỹ có tiếng nói trọng lượng và phát triển nhanh chóng từ bấy giờ. Các thượng tọa Soyen Shaku, Zenshiro Noguchi, Chandradat Chudhadhan và Paul Carus đều có mặt.

Tuy vậy, năm 1882 với *Luật hạn chế người Hoa nhập cư* (Chinese Exclusion Act) đã hạn chế sự phát triển Phật giáo tại Mỹ. Đến năm 1932 thì *Kinh Phật* (the Buddhist Bible) toàn tập mới được Dwight Goddard phát hành với số lượng rất lớn ở tất cả các bang của Hoa Kỳ.

Sau một thời kì nở rộ và thịnh vượng của Phật giáo tại Mỹ bắt đầu từ những năm 1960, nhiều nhà truyền giáo từ các nước Châu Á đã có điều kiện sang Mỹ để thuyết pháp như Suzuki, đại sư Lạt Ma Thubten Yeshe, Hòa thượng Thiên Ân, Thiền sư Nhất Hạnh, Hòa thượng Tuyên Hóa (người Việt), Hòa thượng Kalu Rinpoche, v.v...

Với những nỗ lực của Phật tử, các hòa thượng, Phật giáo ở Mỹ phát triển không ngừng. Đặc biệt là sau năm 1965, khi *Luật Quốc tịch và Nhập cư* (the Immigration and Nationality Act) nới rộng điều kiện nhập cư vào Mỹ có hiệu lực thì số người theo Phật giáo ngoài các nước Châu Á tăng nhanh. Họ là Phật tử từ nhiều nước tiếp tục di cư đến và nhiều người cải đạo từ các tôn giáo khác sang Phật giáo. Năm 1975, *Quỹ Bảo tồn truyền thống Phật giáo Đại thừa* (Foundation for Preservation of the Mahayana Tradition), ra đời ở Los Angeles, cho xuất bản tạp chí Phật học *Thich Mandala*. Tạp chí này có số lượng ấn bản lên đến hàng chục vạn (có 100 chi nhánh khắp thế giới, có mặt ở cả Việt Nam). Tạp chí *Thich Mandala* do Lạt Ma Thubten Yeshe sáng lập cùng với trang mạng Internet phủ sóng khắp thế giới⁽⁴⁾.

Trong số những công trình tôn giáo nổi tiếng của Phật giáo là các chùa chiền

và các trường đại học của Phật giáo xây dựng thì tại Bắc California có một vùng đồi núi rộng mênh mông, hơn 61.000 km², có tới 70 tòa nhà và chùa với hàng nghìn Phật tử, tập trung nhiều hoạt động của Phật giáo, đó là *Thành phố của Vạn Phật* (City of Ten Thousand Buddhas), Hòa thượng (người Hoa) Tuyên Hóa là người xây dựng nên thành phố này cùng với *Đại học Pháp giới* ở Mỹ vào năm 1976.

Một trung tâm Phật giáo to lớn khác do chính người Mỹ xây dựng và điều hành là *Trung tâm Shambala* ở Massachusetts. Trung tâm chuyên giáo dục những nguyên căn Phật giáo cho nhiều thanh niên sinh viên Mỹ để cập đến những vấn đề: cân bằng sinh thái, cân bằng vũ trụ, quan hệ giữa nhân - thiên - địa trong vũ trụ và những vấn đề cụ thể của thời đại như nạo phá thai, bệnh SIDA và nhân bản vô tính, v.v... Tạp chí *Tam Thừa* (Tricycle) và Nhà xuất bản, nhà in Shambala hàng năm có hàng vạn ấn bản và 40.000 bản mỗi kì của tạp chí được phát hành khắp nước Mỹ và thế giới, tạo điều kiện cho Phật giáo giao lưu khắp nơi.

Xã hội nước Mỹ trong dòng chảy mãnh liệt của thời đại đã nảy sinh nhiều vấn đề tác động đến tôn giáo. Phật giáo cũng tiếp nhận nhiều vấn đề của xã hội Mỹ, đến lượt nó cũng làm cho Phật giáo thay đổi để thích ứng và phát triển. Trước hết, Phật giáo giúp con người yên tĩnh, hài hòa với cuộc sống nước Mỹ ngày nay. Người Mỹ tìm được ở Phật giáo sự bình tĩnh, khoan dung, độ lượng

4. Xem: <http://www.fpmt.org>

và an bài. Phật giáo cho con người sự bình đẳng, bác ái và khả năng nhận biết tiềm năng to lớn của mỗi cá nhân và lý do để con người giữ gìn và bảo vệ môi trường sống đang bị xã hội công nghiệp tàn phá, nhất là giá trị của đồng tiền trong xã hội Mỹ với mục đích là lợi nhuận trong mọi hoạt động.

Chính vì vậy, Phật giáo ở Mỹ có sức sống đặc biệt. Theo thống kê của Đài Truyền hình SBC và NBC thì đến năm 1999 ở Mỹ có vô số chùa chiền, 2.000 ngôi chùa độc lập, vô số tịnh thất, niệm Phật đường, trung tâm tu học với 4 triệu Phật tử. Ở Mỹ, Phật giáo có 10 nhà xuất bản lớn như *Snow Lion Wisdom Publication*, *Asian Humanities Press*, *Motilal Banaridass*, *Harper and Row*, *Shambhata*, *Parallax Press*. Riêng Phật giáo Việt Nam ở Mỹ có 10 nhà xuất bản do người Việt điều hành là *Nhà xuất bản Lá Bối*, *Nhà xuất bản Sinh thức*, *Nhà xuất bản Chiêu Hà*, *Nhà xuất bản Phật học*, v.v...

Ngoài các đài phát thanh và truyền hình, các trang mạng của Phật giáo là 10 tờ tạp chí và vài chục tờ báo phát hành hàng chục vạn bản mỗi số. Trong đó phải kể đến Tạp chí *Trycyle Buddhist*, Tạp chí *Thich Mandala*, Tạp chí *Shambhala*, Tạp chí *Turning Wheel*...⁽⁵⁾

Phật tử Việt Nam tại Mỹ cũng có mặt từ sớm cùng với Phật tử các nước Châu Á nhưng phát triển ồ ạt, nhanh chóng là từ sau cuộc chiến tranh Việt Nam kết thúc (năm 1975). Làn sóng di cư ồ ạt từ Việt

Nam sang Mỹ sau 1975 đã đưa số kiều dân Việt Nam lên đến hơn 1 triệu người. Trong số này, có rất đông Phật tử cùng đi, rất đông người Việt Nam đến Mỹ xin nhập Phật giáo ở các bang California và Texas. Người Việt Nam trong đó có nhiều Phật tử có mặt trong mọi hoạt động xã hội và mọi lĩnh vực kinh tế, giáo dục, pháp luật, quân đội, cảnh sát Mỹ. Họ có nhiều đóng góp cho sự phát triển của nước Mỹ.

Phật giáo của người Việt Nam ở Mỹ có nhiều cơ sở, tổ chức, tông phái, hệ phái. Các cơ sở Phật giáo ở nhiều địa phương, thu hút đông đảo Phật tử và người Việt không chính thức theo đạo đến sinh hoạt, thờ cúng tổ tiên và nhớ về quê hương. Hiện nay có 20 hội đoàn Phật giáo và 300 ngôi chùa của người Việt Nam tại Mỹ. Với 20 Website của Phật giáo Việt Nam không chỉ là truyền giảng Kinh Phật, thuyết pháp mà còn là thông tin, quảng bá văn hóa và truyền thống Việt Nam ra khắp thế giới. Các Website cũng đồng thời tổ chức ấn hành văn hóa phẩm, đĩa CD, USB, băng cassette để đưa Kinh Phật đến những nơi hẻo lánh xa xôi, nơi hoang vu ít người ở, chưa có chùa, am và điều kiện tiếp xúc với Kinh Phật, để mọi người, mọi nơi có thể đến với Phật giáo./.

5. Phần này có tham khảo tài liệu “Phật giáo tại Hoa Kỳ” của Thích Nguyên Tạng. Website *Thư viện Hoa sen và Buddhism in America* của Richard Hughes Seager. The Buddha Dharma Education Association tại Website: www.Buddhism.net.